

Thanh Hóa, ngày 19 tháng 5 năm 2014

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HUD4 (NĂM 2014)

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11; Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ Tài chính quy định về quản trị Công ty áp dụng cho các công ty đại chúng; Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4 ngày 19/5/2014,

QUYẾT NGHỊ:

1. Thống nhất thông qua toàn bộ nội dung báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2013; triển khai nhiệm vụ kế hoạch năm 2014 theo báo cáo số 63/BC-HĐQT ngày 26/3/2014 của Hội đồng quản trị Công ty, với một số nội dung chính sau:

1.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD năm 2013:

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH (%)
1	Giá trị đầu tư	Tr. đồng	120.000	120.000	100%
2	Giá trị SXKD	Tr. đồng	420.000	420.736	100%
3	Doanh thu	Tr. đồng	325.970	305.051	93,58%
4	Nộp Ngân sách	Tr. đồng	23.000	33.027	143,6%
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	11.170	13.536	121,2%
6	Vốn chủ sở hữu	Tr. đồng	247.200	240.013	97,09%
7	Thu nhập bình quân (người /tháng)	Tr. đồng	4,18	4,2	100%
8	Chi trả cổ tức (dự kiến)	%/năm	12	6	50%

1.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014:

- Giá trị đầu tư : 130 tỷ đồng.
- Giá trị sản xuất kinh doanh : 430 tỷ đồng.
- Doanh thu : 345 tỷ đồng.

(trong đó Công ty mẹ: 329,355 tỷ đồng)

- Các khoản nộp ngân sách : 25 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế : 11,8 tỷ đồng.

(trong đó Công ty mẹ: 11,3 tỷ đồng)

- Thu nhập bình quân : 4,5 triệu đồng/người/tháng.
- Vốn chủ sở hữu : \geq 239,748 tỷ đồng.
- Dự kiến chi cổ tức : \geq 5%/năm.

1.3. Một số mục tiêu trọng tâm.

- Tập trung tối đa nguồn lực, khắc phục các khó khăn, tháo gỡ các rào cản để triển khai và hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2014 theo các mục tiêu đề ra.

- Đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án, công trình đã triển khai; tập trung quyết liệt công tác kinh doanh, thu hồi vốn các dự án; thanh quyết toán, thu hồi vốn dứt điểm các công trình còn tồn đọng, đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Hoàn chỉnh các thủ tục chuẩn bị đầu tư và các điều kiện liên quan để tổ chức khởi công các dự án, công trình theo kế hoạch, như: dự án khu chung cư thu nhập thấp tại Lô C5 - Phường Đông Vệ - Thành phố Thanh Hóa; dự án khu đô thị sinh thái hai bờ Sông Đơ; công trình xây dựng trang trại bò sữa Như Thanh,...

- Hoàn thiện cơ chế pháp lý, quản lý, phương án kinh doanh đối với các doanh nghiệp trong Khu công nghiệp; tiếp tục đẩy mạnh công tác tiếp thị, kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư vào dự án Khu B - Khu công nghiệp Bim Sơn.

- Chuẩn bị tốt các điều kiện liên quan để tham gia đấu thầu các dự án theo kế hoạch và đấu thầu các công trình xây dựng nhằm đảm bảo việc làm, thu nhập cho CBCNV và người lao động trong toàn đơn vị.

- rà soát, bổ sung, xây dựng, hoàn thiện toàn bộ các cơ sở pháp lý cần thiết để tổ chức, quản lý và điều hành hoạt động SXKD của Công ty; chú trọng kiểm soát rủi ro tài chính để kịp thời có biện pháp phòng ngừa, hạn chế, khắc phục và điều chỉnh kế hoạch SXKD cho phù hợp với tình hình thực tế.

1.4. Nhiệm vụ và các giải pháp tổ chức thực hiện.

1.4.1. Đối với lĩnh vực đầu tư phát triển dự án:

Tập trung chỉ đạo đẩy mạnh công tác đầu tư kinh doanh phát triển các dự án khu đô thị, khu dân cư, khu công nghiệp, kinh doanh nhà và hạ tầng kỹ thuật khu đô thị, khu công nghiệp có tính khả thi, có hiệu quả và đảm bảo thu hồi vốn nhanh, phù hợp với điều kiện thị trường và nhu cầu xã hội; trong đó công tác đầu tư phát triển các dự án nhà ở cho người có thu nhập trung bình, thu nhập thấp và nhà giá rẻ được coi là nhiệm vụ trọng tâm năm 2014 và các năm tiếp theo, cụ thể:

- Dự án chung cư cao tầng Phú Sơn, đẩy nhanh tiến độ thi công công trình và triển khai công tác kinh doanh theo đúng kế hoạch.

- Dự án chung cư thu nhập thấp tại Lô C5 - phường Đông Vệ - Thành phố Thanh Hóa, hoàn chỉnh các thủ tục chuẩn bị đầu tư trình UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt và các điều kiện để tổ chức khởi công và triển khai thi công theo đúng kế hoạch.

- Dự án Khu đô thị sinh thái hai bên bờ Sông Đơ, tập trung hoàn chỉnh điều chỉnh quy hoạch 1/500 và phương án tổng thể điều chỉnh chia lô, sử dụng đất; triển khai công tác nạo vét, khai thác cát lòng Sông Đơ phía trong dự án để san

lập mặt bằng phân kỳ 1, giai đoạn 1 của dự án; chuẩn bị các điều kiện liên quan để khởi công dự án khi Công ty thu xếp được vốn.

- Dự án Khu B - Khu công nghiệp Bim Son, tiếp tục hoàn thiện cơ chế pháp lý, quản lý, phương án kinh doanh đối với các doanh nghiệp trong Khu công nghiệp; đẩy mạnh công tác tiếp thị, kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư vào KCN.

- Dự án Khu chung cư số 49C Lê Quang Kim, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, hoàn thành các thủ tục liên quan đến công tác chuẩn bị đầu tư, điều chỉnh thiết kế công trình theo chủ trương của UBND Quận 8; tổ chức tìm hiểu, nghiên cứu kỹ thị trường và tìm đối tác thích hợp, lên phương án chuyển nhượng dự án để báo cáo Tổng công ty xin chuyển nhượng.

- Dự án khu đô thị mới tại khu đô thị Nam Thành phố Thanh Hóa, chuẩn bị tốt các điều kiện liên quan để tham gia đấu thầu dự án theo kế hoạch.

- Dự án Khu dân cư khu phố 6 và dự án Tây đường Nguyễn Đức Cảnh Bim Son, hoàn chỉnh công tác thi công phần hạ tầng kỹ thuật còn lại, tập trung quyết liệt và bằng mọi giải pháp đẩy mạnh công tác kinh doanh, thu hồi vốn.

- Ngoài ra phải tập trung nghiên cứu các dự án có quy mô vừa và nhỏ trên địa bàn trung tâm các huyện, thị xã trong tỉnh Thanh Hóa và các vùng kinh tế trọng điểm, đặc biệt là các dự án nhà ở xã hội.

1.4.2. Đối với lĩnh vực xây lắp:

- Tập trung sức lực, trí lực để nâng cao năng lực quản lý, điều hành, vận hành một cách có hiệu quả công tác thi công xây lắp theo cơ chế quản lý mới đã được HĐQT Công ty phê duyệt; tiếp tục ổn định, nâng cao năng lực thi công xây lắp đối với các Công ty thành viên.

- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, học tập và ứng dụng áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, tiếp tục đầu tư trang thiết bị, công nghệ sản xuất, nhằm nâng cao năng lực, chất lượng thi công xây lắp, rút ngắn thời gian thi công, giảm chi phí giá thành, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Tập trung thanh quyết toán, thu hồi vốn dứt điểm các công trình còn tồn đọng, như: Công trình P3 Phương Liệt, Nơ - VP2 Lãi bán đảo Linh Đàm, Đền thờ Bà mẹ Việt Nam anh hùng và các anh hùng liệt sỹ Hàm Rồng,...

- Tập trung tìm kiếm công trình để đảm bảo việc làm, thu nhập cho CB,CNV và người lao động trong toàn Công ty.

1.4.3. Đối với lĩnh vực dịch vụ đô thị:

Tiếp tục xác định công tác quản lý dịch vụ các khu chung cư, khu nhà ở, là nhiệm vụ trọng tâm của Công ty năm 2014 và các năm tiếp theo; do đó cần phải phát huy tốt năng lực, kinh nghiệm và thương hiệu sẵn có, tập trung nguồn lực, không ngừng nâng cao chất lượng phục vụ, văn hóa doanh nghiệp, đổi mới và nâng cao hiệu quả quản trị, tiết giảm chi phí quản lý, tăng khả năng cạnh tranh, đảm bảo duy trì ổn định chất lượng dịch vụ tại các dự án do Công ty làm chủ đầu tư, nhằm không ngừng nâng cao uy tín, thương hiệu của Công ty trên địa bàn; đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh, giải quyết công ăn việc làm cho người lao động.

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN
THANH HÓA

1.4.4. Đối với lĩnh vực sản xuất, kinh doanh VLXD:

Duy trì ổn định hoạt động sản xuất, kinh doanh VLXD của Xí nghiệp Bê tông, tập trung vào các sản phẩm: Bê tông thương phẩm, sản xuất gạch tự chèn, tập trung nghiên cứu ứng dụng sản xuất các loại cầu kiện bê tông đúc sẵn (bê tông ly tâm, bê tông thành mỏng,...) tổ hợp cốppha định hình,... để phục vụ thi công các dự án, các công trình của Công ty và trên địa bàn; rà soát các chi phí, nguồn nguyên nhiên liệu đầu vào để giảm giá thành sản phẩm, tạo thêm nguồn công việc, tăng giá trị sản xuất kinh doanh, đảm bảo hoạt động SXKD đạt hiệu quả.

1.4.5. Đối với lĩnh vực tư vấn:

Cùng với việc tập trung hoàn thành có chất lượng công tác tư vấn, thiết kế trong nội bộ Công ty; Công ty CP tư vấn Đầu tư và Xây dựng HUD403 cần tăng cường hơn nữa công tác tìm kiếm nguồn công việc bên ngoài, bổ sung nguồn nhân lực có chất lượng, mạnh dạn nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ trong lĩnh vực tư vấn thiết kế xây dựng để giảm giá thành các dự án nhà ở, đặc biệt là nhà ở xã hội, phục vụ chương trình nhà ở xã hội của Công ty.

1.4.6. Đối với lĩnh vực tài chính:

- Duy trì, phát huy tính lành mạnh, kịp thời, chính xác, trung thực, khách quan lĩnh vực tài chính, đảm bảo cơ cấu tài chính hợp lý; có giải pháp cụ thể để đảm bảo vốn đáp ứng yêu cầu cho hoạt động SXKD của Công ty; đảm bảo duy trì hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu không vượt quá quy định, sử dụng vốn tín dụng cho đầu tư một cách hiệu quả, linh hoạt, đảm bảo chi phí vốn theo đúng kế hoạch, rà soát lại các khoản đầu tư dài hạn để trích lập dự phòng một cách chính xác, đúng chế độ.

- Theo dõi, đôn đốc công tác thu hồi vốn, công nợ tồn đọng các công trình, dự án; không ngừng mở rộng quan hệ với các tổ chức tín dụng, ngân hàng,... để huy động vốn đảm bảo đầu tư cho hoạt động SXKD của Công ty.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động tài chính các đơn vị trực thuộc để không ngừng nâng cao trình độ quản lý cho đội ngũ cán bộ của Công ty và các đơn vị thành viên. Đánh giá đúng thực trạng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị thành viên, kịp thời giúp các đơn vị khắc phục tồn tại, hoàn thành mục tiêu, kế hoạch kinh doanh, nâng cao hiệu quả sản xuất; chú trọng kiểm soát rủi ro tài chính để kịp thời có biện pháp phòng ngừa, hạn chế rủi ro và điều chỉnh kế hoạch SXKD cho phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị.

- Tiếp tục quản lý, kiểm soát chặt chẽ chi phí hành chính, tiết giảm chi tiêu, đảm bảo hợp lý, tiết kiệm; tiết giảm từ 5% - 7% chi phí quản lý, giảm giá thành sản phẩm, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

1.4.7. Đối với công tác sắp xếp và đổi mới doanh nghiệp:

- Tiếp tục kiện toàn, bổ sung nhân sự, đảm bảo cơ cấu tổ chức bộ máy hợp lý cho các đơn vị trực thuộc; bổ sung, hoàn thiện cơ chế quản lý nhằm nâng cao năng lực quản lý, điều hành, vận hành một cách có hiệu quả đối với các Xí nghiệp trực thuộc và Công ty thành viên.

- Tiếp tục sắp xếp các Đội xây lắp còn lại theo mô hình mới đảm bảo tinh, gọn để thi công các công trình nhỏ lẻ ở vùng sâu, vùng xa,... nâng cao năng lực hoạt động SXKD cho các Công ty thành viên, đặc biệt là Công ty HUD405.

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp, định biên lại nhân sự các phòng, ban nghiệp vụ,... đảm bảo tinh, gọn, phù hợp với định hướng phát triển Công ty, đặc biệt là các Ban quản lý dự án, không để tình trạng dư thừa cán bộ.

2. Thống nhất thông qua báo cáo hoạt động quản lý, giám sát năm 2013 và phương hướng hoạt động năm 2014 của Hội đồng quản trị Công ty theo báo cáo số 64/BC-HĐQT ngày 26/3/2014 của Hội đồng quản trị Công ty.

Đại hội thống nhất uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các vấn đề phát sinh kể từ ngày Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 có hiệu lực đến thời điểm Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015, gồm:

2.1. Phê duyệt dự án đầu tư, tổng dự toán, quyết toán vốn đầu tư (hoặc các hồ sơ khác liên quan đến dự án).

2.2. Phê duyệt các hợp đồng kinh tế về mua, bán tài sản và hợp đồng vay, cho vay; chủ trương vay nợ nước ngoài (nếu có); phê duyệt phương án huy động vốn phục vụ sản xuất kinh doanh.

(Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, những vấn đề cần phải báo cáo cổ đông lớn (Tổng công ty) thì trước khi thực hiện Hội đồng quản trị Công ty có trách nhiệm phối hợp với người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại Công ty báo cáo và xin ý kiến thoả thuận của Tổng công ty; nếu được chấp thuận mới được thực hiện và có trách nhiệm báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015).

3. Thống nhất thông qua Báo cáo kết quả một số chỉ tiêu tài chính năm 2013 đã được Công ty TNHH dịch vụ kiểm toán, kế toán và tư vấn thuế AAT thực hiện kiểm toán theo báo cáo số 65/BC-HUD4 ngày 26/3/2014 của Hội đồng quản trị Công ty, như sau:

TT	Thực hiện	KH năm 2013 (điều chỉnh)	Thực hiện năm 2013	% TH/KH	(%) TH so với cùng kỳ
1	Tổng Doanh thu	325.970	305.051	94%	60%
	- Doanh thu XL	181.334	148.503	82%	68%
	Trong đó: + Công ty mẹ	169.970	137.644	81%	67%
	+ Công ty con	11.364	10.859	96%	86%
	- Doanh thu KD nhà & HT	115.000	124.131	108%	46%
	Trong đó: + Công ty mẹ	115.000	124.132	108%	43%
	+ Công ty con				
	- Doanh thu CCDV + thiết kế	8.818	6.720	76%	273%
	Trong đó: + Công ty mẹ	4.273	2.483	58%	205%
	+ Công ty con	4.545	4.237	93%	338%

	- Doanh thu vật liệu	20.818	25.697	123%	138%
	Trong đó: + Công ty mẹ	18.182	28.633	157%	290%
	+ Công ty con	2.636	-2.936	-111%	-33%
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	11.117	13.536	122%	34%
	Trong đó: + Công ty mẹ	10.617	11.108	105%	25%
	+ Công ty con	500	2.428		-45%
3	Tổng LN sau thuế	8.338	12.617	151%	43%
	Trong đó: + Công ty mẹ	7.963	11.069	139%	33%
	+ Công ty con	375	1.548		-33%
4	Mức trích khấu hao TSCĐ + CCDC	5.000	4.050	81%	58%
	Trong đó: + Công ty mẹ	3.000	2.214	74%	55%
	+ Công ty con	2.000	1.836	92%	63%
5	Tỷ suất LN sau thuế/vốn điều lệ	6%	8%	151%	43%
	Trong đó: + Công ty mẹ	5%	7%	139%	33%
6	Khả năng thanh toán nợ đến hạn	1,2	1,4	116%	86%
	Trong đó: + Công ty mẹ	1,3	1,5	112%	84%
	+ Công ty con	1,1	1,3	121%	87%
7	Vốn chủ sở hữu	247.200	240.013	97%	93%
8	Thuế phải nộp	30.000	22.859	76%	65%
	Trong đó: + Công ty mẹ	23.750	7.171	30%	22%
	+ Công ty con	6.250	15.688	251%	551%
9	Tổng số thuế đã nộp	23.000	33.027	144%	153%
	- Công ty mẹ	20.000	21.620	108%	106%
	- Công ty con	3.000	11.407	380%	1015%
10	Tổng quỹ lương	70.103	50.565	72%	81%
	- Công ty mẹ	42.062	24.782	59%	71%
	- Công ty con	28.041	25.783	92%	95%
11	Lao động bình quân cả năm	1.398	1.003	71,75%	33,43%
	Trong đó: + Công ty mẹ	734	432	58,86%	21,6%
	+ Công ty con	664	571	85,99%	57,1%
12	Thu nhập BQ người/tháng	4,18	4,2	100,48%	100%
	Trong đó: + Công ty mẹ	4,775	4,78	100,1%	98,76%
	+ Công ty con	3,52	3,76	106,82%	105,62%

4. Thống nhất thông qua báo cáo hoạt động năm 2013 và phương hướng nhiệm vụ năm 2014 của Ban kiểm soát Công ty theo báo cáo số 66/BC-HUD4 ngày 26/3/2014 của Ban kiểm soát Công ty.

5. Thống nhất thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc xin phê duyệt mức chi trả cổ tức và phương án phân phối lợi nhuận năm 2013 tại Tờ trình số 67/TTr-HUD4 ngày 26/3/2014 của Hội đồng quản trị Công ty, như sau:

5.1. Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2013 (Công ty mẹ) là:

11.051.421.297 đồng (Mười một tỷ, năm một triệu, bốn trăm hai một nghìn, hai trăm chín bảy đồng).

5.2. Chi trả cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2013:

- Chi thù lao HĐQT, BKS : 32.400.000 đồng.
- Chi cổ tức 6%/năm/vốn điều lệ : 9.000.000.000 đồng.
- Lợi nhuận còn lại: : 2.019.021.297 đồng.
- Trích Quỹ dự phòng tài chính (7%) : 773.599.491 đồng.
- Trích Quỹ phúc lợi (7%) : 773.599.491 đồng.
- Trích Quỹ đầu tư phát triển (4,6%) : 471.822.315 đồng.

5.3. Trường hợp lợi nhuận sau thuế năm 2013 của Công ty thay đổi khi kiểm tra quyết toán của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, thì số liệu tăng (giảm) sẽ được điều chỉnh vào số dư đầu kỳ của năm tài chính 2014 và sẽ được thuyết minh vào báo cáo tài chính năm 2014.

6. Thống nhất thông qua Tờ trình số 68/TTr-HUD4 ngày 26/3/2014 của Hội đồng quản trị về mức chi thù lao của HĐQT, BKS Công ty năm 2013; kế hoạch chi trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty năm 2014, như sau:

6.1. Mức chi thù lao đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty năm 2013:

* **Đối với thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát chuyên trách** gồm ông Lê Quang Hiệp, ông Đồng Phạm Bình, ông Hà Danh Quế, ông Lê Đỗ Thắng, bà Phạm Thị Hoan, bà Hà Thị Hạnh, bà Nguyễn Thị Hoa là những người trực tiếp tham gia quản lý, điều hành tại Công ty do đó Công ty đã thực hiện chi trả tiền lương hàng tháng và các quyền lợi khác theo quy định chung của Công ty nên không chi trả thù lao.

* **Đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát kiêm nhiệm** gồm ông Đoàn Văn Thanh, ông Nguyễn Quang Tiến, ông Nguyễn Trung Thanh, ông Lăng Khắc Cường, đề nghị mức chi thù lao là 80% mức kế hoạch theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2013, cụ thể như sau:

Stt	Họ và tên	Chức danh HĐQT, BKS kiêm nhiệm	Thời gian tham gia HĐQT, BKS kiêm nhiệm trong năm	Số tiền (Việt Nam đồng)	Ghi chú
1	Đoàn Văn Thanh	TVHĐQT kiêm nhiệm	12 tháng	19.200.000	
2	Nguyễn Quang Tiến	TVBKS kiêm nhiệm	3 tháng	3.600.000	
3	Nguyễn Trung Thanh	TVBKS kiêm nhiệm	3 tháng	3.600.000	
4	Lăng Khắc	TVBKS kiêm	5 tháng	6.000.000	



Cường	nhiệm			
Tổng cộng			32.400.000	

6.2. Kế hoạch chi trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2014.

*** Đối với thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát chuyên trách:**

Đối với thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty chuyên trách là những người trực tiếp tham gia quản lý điều hành tại Công ty, được Công ty chi trả tiền lương hàng tháng và các quyền lợi khác theo quy định chung của Công ty, do đó không chi trả thù lao.

*** Đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát kiêm nhiệm:**

- Đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty hoạt động kiêm nhiệm, đề nghị chi trả thù lao, như sau:

- + Chủ tịch HĐQT : 4.000.000 đồng/tháng (tức 48 triệu đồng/năm)
- + Phó chủ tịch HĐQT : 2.500.000 đồng/tháng (tức 30 triệu đồng/năm)
- + Thành viên HĐQT : 2.000.000 đồng/tháng (tức 24 triệu đồng/năm)
- + Trưởng Ban kiểm soát : 2.000.000 đồng/tháng (tức 24 triệu đồng/năm)
- + Thành viên BKS : 1.500.000 đồng/tháng (tức 18 triệu đồng/năm)

- Tiền thù lao được chi trả 06 tháng/lần. Đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát là Cán bộ của Tổng công ty Đầu tư phát triển nhà và Đô thị, số tiền trên được chuyển về Tổng công ty để Tổng công ty chi trả theo quy định của Tổng công ty.

- Căn cứ kết quả hoàn thành nhiệm vụ của HĐQT, BKS Công ty trong năm, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 sẽ quyết định mức thù lao được hưởng theo tỷ lệ tương ứng, nhưng không vượt quá kế hoạch trên.

- Mức thù lao chi trả trên là trước thuế, cá nhân chịu trách nhiệm khai báo và nộp thuế thu nhập cá nhân theo quy định của pháp luật.

7. Thống nhất thông qua Tờ trình số 69/TTr-HUD4 ngày 26/3/2014 của Hội đồng quản trị về xin phê duyệt phương án đầu tư dự án, như sau:

- Tên dự án: Dự án Khu chung cư thu nhập thấp tại Lô C5, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa

- Địa điểm : Thành phố Thanh Hoá.

- Qui mô dự án:

+ Tổng diện tích khu đất : 0,55 ha.

+ Số lượng căn hộ : 400 căn

- Tầng cao : 11 tầng (02 khối).

- Diện tích xây dựng chung cư : 2.750 m².

- Diện tích sàn xây dựng : 30.250 m².

- Diện tích sàn kinh doanh : 22.798 m².

- Tổng mức đầu tư sau khi được hỗ trợ : 182.778.968.000 đồng.

- Tổng mức đầu tư chưa có hỗ trợ : 190.357.468.000 đồng.

- Tiến độ thực hiện dự án : 17 tháng kể từ ngày khởi công.

8. Thống nhất thông qua Tờ trình số 70/TTr-HUD4 ngày 26/3/2014 của Hội đồng quản trị Công ty về kế hoạch tài chính năm 2014. Cụ thể:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2014
2	Tổng mức đầu tư	Tr đồng	130.000
	Tổng giá trị sản lượng	Tr đồng	430.000
3	Trong đó: + Công ty mẹ	Tr đồng	412.540
	+ Công ty con	Tr đồng	17.460
	Tổng doanh thu	Tr đồng	345.000
	- Doanh thu xây lắp	Tr đồng	208.000
	Trong đó: + Công ty mẹ	Tr đồng	206.900
	+ Công ty con	Tr đồng	1.100
	- Doanh thu KD nhà và hạ tầng	Tr đồng	100.000
	Trong đó: + Công ty mẹ	Tr đồng	100.000
	+ Công ty con	Tr đồng	
4	- Doanh thu vật liệu	Tr đồng	30.000
	Trong đó: + Công ty mẹ	Tr đồng	20.000
	+ Công ty con	Tr đồng	10.000
	- Doanh thu cung cấp dịch vụ	Tr đồng	2.455
	Trong đó: + Công ty mẹ	Tr đồng	2.455
	+ Công ty con	Tr đồng	
	- Doanh thu tư vấn thiết kế	Tr đồng	4.545
	Trong đó: + Công ty mẹ	Tr đồng	
	+ Công ty con	Tr đồng	4.545
5	Lợi nhuận thực hiện trước thuế TNDN	Tr đồng	11.800
	Trong đó: + Công ty mẹ	Tr đồng	11.300
	+ Công ty con	Tr đồng	500
6	Lợi nhuận thực hiện sau thuế TNDN	Tr đồng	10.658
	Trong đó: + Công ty mẹ	Tr đồng	10.283
	+ Công ty con	Tr đồng	375
7	Tỷ suất LNTT/Vốn điều lệ	Tr đồng	7,87%
	Trong đó: + Công ty mẹ	Tr đồng	7,53%
8	Vốn chủ sở hữu	Tr đồng	239,748
9	Mức trích KHTSCĐ, TBTC	Tr đồng	4.000
	Trong đó: + Công ty mẹ	Tr đồng	2.500
	+ Công ty con	Tr đồng	1.500
10	Lao động bình quân cả năm	Người	1.003

	<i>Trong đó:</i> + Công ty mẹ	Người	432
	+ Công ty con	Người	571
11	Thu nhập BQ/người/tháng	Tr đồng	4,2
	<i>Trong đó:</i> + Công ty mẹ	Tr đồng	4,78
	+ Công ty con	Tr đồng	3,76
12	Tổng quỹ lương	Tr đồng	55.622
	<i>Trong đó:</i> + Công ty mẹ	Tr đồng	27.260
	+ Công ty con	Tr đồng	28.361
13	Thuế phải nộp	Tr đồng	20.000
	<i>Trong đó:</i> + Công ty mẹ	Tr đồng	11.000
	+ Công ty con	Tr đồng	9.000
14	Tổng thuế đã nộp NS	Tr đồng	20.000
	<i>Trong đó:</i> + Công ty mẹ	Tr đồng	11.000
	+ Công ty con	Tr đồng	9.000
15	Tổng nhu cầu vốn	Tr đồng	430.000
	<i>Trong đó:</i> + Hoạt động xây lắp	Tr đồng	259.050
	+ KD Vật liệu	Tr đồng	33.000
	+ KD nhà và hạ tầng	Tr đồng	130.000
	+ KD Dịch vụ	Tr đồng	2.700
	+ Tư vấn thiết kế	Tr đồng	5.250
	<i>Trong đó:</i> Vốn vay ngân hàng + khác	Tr đồng	301.000

9. Thống nhất lựa chọn Công ty TNHH dịch vụ kiểm toán, kế toán và tư vấn thuế AAT (UBCK Nhà nước chấp thuận được kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết, tổ chức kinh doanh chứng khoán năm 2014 theo Quyết định số 916/QĐ-UBCK ngày 27/12/2013 của Chủ tịch Ủy ban chứng khoán nhà nước) là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2014 theo Tờ trình số 71/Tr-HUD4 ngày 26/3/2014 của Hội đồng quản trị Công ty.

10. Thống nhất quyết nghị cho ông Hà Danh Quế, UVHĐQT, Giám đốc Công ty, thôi tham gia Hội đồng quản trị Công ty và thôi giữ chức Giám đốc Công ty đề nghị chế độ vì lý do sức khỏe và bầu cử bổ sung thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ II (2010 - 2015) theo Tờ trình số 114/TTr-HUD4 ngày 15/5/2014 của Hội đồng quản trị Công ty.

11. Công nhận kết quả bầu cử bổ sung thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ II (2010 - 2015), đối với ông **Nguyễn Việt Hùng**, sinh năm 1979, KSXD, Phó Giám đốc Công ty, đạt 114/114 phiếu bầu, tương ứng 14.340.000/ 14.340.000 cổ phần (= 100%).

12. Đại hội tiếp thu và lĩnh hội toàn bộ ý kiến kiến phát biểu chỉ đạo của đồng chí Nguyễn Đức Hùng, Phó Bí thư Đảng ủy, Thành viên Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc Tổng công ty để bổ sung vào phương hướng nhiệm vụ và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch SXKD của Công ty năm 2014 và các năm tiếp theo.

13. Đại hội hoàn toàn thống nhất nội dung Nghị quyết và tiến hành thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4 năm 2014 bằng phiếu biểu quyết với tổng số phiếu biểu quyết là 114 phiếu (tức 114 cổ đông), kết quả như sau:

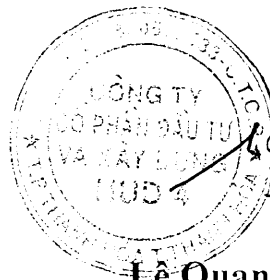
- Số phiếu tán thành: 114/114 phiếu (=100%) cổ đông có mặt dự Đại hội, sở hữu và đại diện 14.340.000/15.000.000 cổ phần (chiếm 95,6% vốn điều lệ).
- Số phiếu không tán thành: 0/114 phiếu (= 0%) cổ đông có mặt dự Đại hội.
- Số phiếu có ý kiến khác: 0/114 phiếu (= 0%) cổ đông có mặt dự Đại hội.

14. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký; tất cả các cổ đông của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và toàn thể Cán bộ công nhân viên của Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Tổng công ty HUD (để báo cáo);
- UBCK Nhà nước (để công bố thông tin);
- Website Công ty HUD4 (để công bố thông tin);
- Thành viên HĐQT, BKS (để thực hiện);
- Tất cả cổ đông Công ty HUD4 (để thực hiện);
- Toàn thể CBCNV HUD4 (để thực hiện);
- Lưu hồ sơ Đại hội đồng cổ đông TN 2014;
- Lưu HĐQT, VP Công ty.

T/M ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI



Lê Quang Hiệp

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HUD4

Hôm nay, vào hồi 13h30 phút, ngày 19/5/2014 tại số 757 đường Bà Triệu, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá, Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4 tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 (Đại hội), với nội dung sau:

Tên Công ty: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4.

Địa chỉ trụ sở chính: 662 đường Bà Triệu, phường Điện Biên, TP. Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, mã số doanh nghiệp: 2800576533 do Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hoá cấp thay đổi lần 8 ngày 13/6/2012 thay Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2603000195 do Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hoá cấp đăng ký lần đầu ngày 25/8/2004.

A. THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI:

- Tổng số cổ đông được triệu tập là 466 cổ đông, sở hữu 15.000.000 cổ phần, chiếm 100% vốn điều lệ.

- Tổng số cổ đông có mặt tham dự Đại hội: 114/466 cổ đông, sở hữu và đại diện 14.340.000/15.000.000 cổ phần, chiếm 95,6% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, đáp ứng điều kiện để tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

B. TIẾN TRÌNH ĐẠI HỘI:

Ông Lê Đỗ Thắng - UV HĐQT, Phó Giám đốc Công ty, thừa uỷ quyền của Hội đồng quản trị Công ty, thông qua đại hội các nội dung sau:

1. Tuyên bố lý do khai mạc Đại hội.
2. Giới thiệu Đoàn chủ tịch và thư ký Đại hội.

2.1. Đoàn chủ tịch.

- Ông: Lê Quang Hiệp - Chủ tịch HĐQT Công ty.
- Ông Đồng Phạm Bình - Phó Chủ tịch HĐQT Công ty.
- Ông: Hà Danh Quế - Ủy viên HĐQT, Giám đốc Công ty.

2.2. Ban Thư ký.

- Bà: Hà Thị Hạnh - Trưởng Ban kiểm soát Công ty
- Ông: Nguyễn Xuân Lâm - Chánh Văn phòng Công ty.

3. Chương trình Đại hội.

- Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2013 và triển khai nhiệm vụ kế hoạch năm 2014.
- Báo cáo hoạt động quản lý, giám sát năm 2013 và phương hướng hoạt động năm 2014 của Hội đồng quản trị Công ty.
- Báo cáo kết quả một số chỉ tiêu tài chính năm 2013 đã được kiểm toán.
- Báo cáo hoạt động năm 2013 và phương hướng nhiệm vụ năm 2014 của Ban kiểm soát Công ty.
- Thông qua Tờ trình xin phê duyệt mức chi trả cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2013.
- Thông qua Tờ trình xin phê duyệt mức chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty năm 2013 và kế hoạch chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty năm 2014.
- Thông qua tờ trình xin phê duyệt phương án đầu tư dự án.
- Thông qua tờ trình xin phê duyệt kế hoạch tài chính năm 2014.
- Thông qua tờ trình xin phê duyệt lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014.
- Thông qua Tờ trình xin quyết nghị cho thành viên Hội đồng quản trị Công ty thôi không tham gia Hội đồng quản trị để nghỉ chế độ và bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2010-2015
- Phát biểu tham luận của cổ đông dự Đại hội.
- Phát biểu ý kiến của Lãnh đạo Tổng công ty.
- Phát biểu tiếp thu ý kiến của Lãnh đạo Công ty.
- Thông qua Dự thảo Nghị quyết Đại hội.
- Đại hội biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình và Nghị quyết Đại hội.
- Bế mạc Đại hội.

4. Đại hội biểu quyết thông qua chương trình Đại hội, kết quả như sau:

- Đồng ý tán thành : 114/114 phiếu, sở hữu và đại diện 14.340.000/14.340.00 cổ phần, tỷ lệ đạt 100%.
- Không đồng ý : 0/114 phiếu, tỷ lệ đạt 0%.
- Ý kiến khác : 0/114 phiếu, tỷ lệ đạt 0%.

Như vậy chương trình Đại hội được Đại hội thông qua với tỷ lệ đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự Đại hội đồng ý tán thành.

C. NỘI DUNG ĐẠI HỘI:

I. Ông Hà Danh Quế - UVHĐQT, Giám đốc Công ty, thừa uỷ quyền của Hội đồng quản trị Công ty báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2013 và triển khai nhiệm vụ kế hoạch năm 2014 theo báo cáo số 63/BC-HĐQT ngày 26/3/2014 của Hội đồng quản trị Công ty, gồm các nội dung chính sau:

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD năm 2013:

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH (%)
1	Giá trị đầu tư	Tr. đồng	120.000	120.000	100%
2	Giá trị SXKD	Tr. đồng	420.000	420.736	100%
3	Doanh thu	Tr. đồng	325.970	305.051	93,58%
4	Nộp Ngân sách	Tr. đồng	23.000	33.027	143,6%
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	11.170	13.536	121,2%
6	Vốn chủ sở hữu	Tr. đồng	247.200	240.013	97,09%
7	Thu nhập bình quân (người /tháng)	Tr. đồng	4,18	4,2	100%
8	Chi trả cổ tức (dự kiến)	%/năm	12	6	50%

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014:

- Giá trị đầu tư : 130 tỷ đồng.
- Giá trị sản xuất kinh doanh : 430 tỷ đồng.
- Doanh thu : 345 tỷ đồng.

(trong đó Công ty mẹ: 329,355 tỷ đồng)

- Các khoản nộp ngân sách : 25 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế : 11,8 tỷ đồng.

(trong đó Công ty mẹ: 11,3 tỷ đồng)

- Thu nhập bình quân : 4,5 triệu đồng/người/tháng.
- Vốn chủ sở hữu : >= 239,748 tỷ đồng.
- Dự kiến chi cổ tức : >= 5%/năm.

3. Một số mục tiêu trọng tâm.

- Tập trung tối đa nguồn lực, khắc phục các khó khăn, tháo gỡ các rào cản để triển khai và hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2014 theo các mục tiêu đề ra.

- Đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án, công trình đã triển khai; tập trung quyết liệt công tác kinh doanh, thu hồi vốn các dự án; thanh quyết toán, thu hồi vốn dứt điểm các công trình còn tồn đọng, đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Hoàn chỉnh các thủ tục chuẩn bị đầu tư và các điều kiện liên quan để tổ chức khởi công các dự án, công trình theo kế hoạch, như: dự án khu chung cư thu nhập thấp tại Lô C5 - Phường Đông Vệ - Thành phố Thanh Hóa; dự án khu đô thị sinh thái hai bờ Sông Đơ; công trình xây dựng trang trại bò sữa Như Thanh,...

- Hoàn thiện cơ chế pháp lý, quản lý, phương án kinh doanh đối với các doanh nghiệp trong Khu công nghiệp; tiếp tục đẩy mạnh công tác tiếp thị, kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư vào dự án Khu B - Khu công nghiệp Bim Sơn.

- Chuẩn bị tốt các điều kiện liên quan để tham gia đấu thầu các dự án theo kế hoạch và đấu thầu các công trình xây dựng nhằm đảm bảo việc làm, thu nhập cho CBCNV và người lao động trong toàn đơn vị.

- Rà soát, bổ sung, xây dựng, hoàn thiện toàn bộ các cơ sở pháp lý cần thiết để tổ chức, quản lý và điều hành hoạt động SXKD của Công ty; chú trọng kiểm

soát rủi ro tài chính để kịp thời có biện pháp phòng ngừa, hạn chế, khắc phục và điều chỉnh kế hoạch SXKD cho phù hợp với tình hình thực tế.

4. Nhiệm vụ và các giải pháp tổ chức thực hiện.

4.1. Đối với lĩnh vực đầu tư phát triển dự án:

Tập trung chỉ đạo đẩy mạnh công tác đầu tư kinh doanh phát triển các dự án khu đô thị, khu dân cư, khu công nghiệp, kinh doanh nhà và hạ tầng kỹ thuật khu đô thị, khu công nghiệp có tính khả thi, có hiệu quả và đảm bảo thu hồi vốn nhanh, phù hợp với điều kiện thị trường và nhu cầu xã hội; trong đó công tác đầu tư phát triển các dự án nhà ở cho người có thu nhập trung bình, thu nhập thấp và nhà giá rẻ được coi là nhiệm vụ trọng tâm năm 2014 và các năm tiếp theo, cụ thể:

- Dự án chung cư cao tầng Phú Sơn, đẩy nhanh tiến độ thi công công trình và triển khai công tác kinh doanh theo đúng kế hoạch.

- Dự án chung cư thu nhập thấp tại Lô C5 - phường Đông Vệ - Thành phố Thanh Hóa, hoàn chỉnh các thủ tục chuẩn bị đầu tư trình UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt và các điều kiện để tổ chức khởi công và triển khai thực hiện.

- Dự án Khu đô thị sinh thái hai bên bờ Sông Đơ, tập trung hoàn chỉnh điều chỉnh quy hoạch 1/500 và phương án tổng thể điều chỉnh chia lô, sử dụng đất; triển khai công tác nạo vét, khai thác cát lòng Sông Đơ phía trong dự án để san lấp mặt bằng phân kỳ 1, giai đoạn 1 của dự án; chuẩn bị các điều kiện liên quan để khởi công dự án khi Công ty thu xếp được vốn.

- Dự án Khu B - Khu công nghiệp Bim Sơn, tiếp tục hoàn thiện cơ chế pháp lý, quản lý, phương án kinh doanh đối với các doanh nghiệp trong Khu công nghiệp; đẩy mạnh công tác tiếp thị, kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư vào KCN.

- Dự án Khu chung cư số 49C Lê Quang Kim, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, hoàn thành các thủ tục liên quan đến công tác chuẩn bị đầu tư, điều chỉnh thiết kế công trình theo chủ trương của UBND Quận 8; tổ chức tìm hiểu, nghiên cứu kỹ thị trường và tìm đối tác thích hợp, lên phương án chuyển nhượng dự án để báo cáo Tổng công ty xin chuyển nhượng.

- Dự án khu đô thị mới tại khu đô thị Nam Thành phố Thanh Hóa, chuẩn bị tốt các điều kiện liên quan để tham gia đấu thầu dự án theo kế hoạch.

- Dự án Khu dân cư khu phố 6 và dự án Tây đường Nguyễn Đức Cảnh Bim Sơn, hoàn chỉnh công tác thi công phần hạ tầng kỹ thuật còn lại, tập trung quyết liệt và bằng mọi giải pháp đẩy mạnh công tác kinh doanh, thu hồi vốn.

- Ngoài ra phải tập trung nghiên cứu các dự án có quy mô vừa và nhỏ trên địa bàn trung tâm các huyện, thị xã trong tỉnh Thanh Hóa và các vùng kinh tế trọng điểm, đặc biệt là các dự án nhà ở xã hội.

4.2. Đối với lĩnh vực xây lắp:

- Tập trung sức lực, trí lực để nâng cao năng lực quản lý, điều hành, vận hành một cách có hiệu quả công tác thi công xây lắp theo cơ chế quản lý mới đã được HĐQT Công ty phê duyệt; tiếp tục ổn định, nâng cao năng lực thi công xây lắp đối với các Công ty thành viên.

- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, học tập và ứng dụng áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, tiếp tục đầu tư trang thiết bị, công nghệ sản xuất, nhằm nâng

cao năng lực, chất lượng thi công xây lắp, rút ngắn thời gian thi công, giảm chi phí giá thành, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Tập trung thanh quyết toán, thu hồi vốn dứt điểm các công trình còn tồn đọng, như: Công trình P3 Phương Liệt, Nơ - VP2 Lôi bán đảo Linh Đàm, Đền thờ Bà mẹ Việt Nam anh hùng và các anh hùng liệt sỹ Hàm Rồng,...

- Tập trung tìm kiếm công trình để đảm bảo việc làm, thu nhập cho CB, CNV và người lao động trong toàn Công ty.

4.3. Đối với lĩnh vực dịch vụ đô thị:

Tiếp tục xác định công tác quản lý dịch vụ các khu chung cư, khu nhà ở, là nhiệm vụ trọng tâm của Công ty năm 2014 và các năm tiếp theo; do đó cần phải phát huy tốt năng lực, kinh nghiệm và thương hiệu sẵn có, tập trung nguồn lực, không ngừng nâng cao chất lượng phục vụ, văn hóa doanh nghiệp, đổi mới và nâng cao hiệu quả quản trị, tiết giảm chi phí quản lý, tăng khả năng cạnh tranh, đảm bảo duy trì ổn định chất lượng dịch vụ tại các dự án do Công ty làm chủ đầu tư, nhằm không ngừng nâng cao uy tín, thương hiệu của Công ty trên địa bàn; đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh, giải quyết công ăn việc làm cho người lao động.

4.4. Đối với lĩnh vực sản xuất, kinh doanh VLXD:

Duy trì ổn định hoạt động sản xuất, kinh doanh VLXD của Xí nghiệp Bê tông, tập trung vào các sản phẩm: Bê tông thương phẩm, sản xuất gạch tự chèn, tập trung nghiên cứu ứng dụng sản xuất các loại cấu kiện bê tông đúc sẵn (bê tông ly tâm, bê tông thành mỏng,...) tổ hợp cốppha định hình,... để phục vụ thi công các dự án, các công trình của Công ty và trên địa bàn; rà soát các chi phí, nguồn nguyên nhiên liệu đầu vào để giảm giá thành sản phẩm, tạo thêm nguồn công việc, tăng giá trị sản xuất kinh doanh, đảm bảo hoạt động SXKD đạt hiệu quả.

4.5. Đối với lĩnh vực tư vấn:

Cùng với việc tập trung hoàn thành có chất lượng công tác tư vấn, thiết kế trong nội bộ Công ty; Công ty CP tư vấn Đầu tư và Xây dựng HUD403 cần tăng cường hơn nữa công tác tìm kiếm nguồn công việc bên ngoài, bổ sung nguồn nhân lực có chất lượng, mạnh dạn nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ trong lĩnh vực tư vấn thiết kế xây dựng để giảm giá thành các dự án nhà ở, đặc biệt là nhà ở xã hội, phục vụ chương trình nhà ở xã hội của Công ty.

4.6. Đối với lĩnh vực tài chính:

- Duy trì, phát huy tính lành mạnh, kịp thời, chính xác, trung thực, khách quan lĩnh vực tài chính, đảm bảo cơ cấu tài chính hợp lý; có giải pháp cụ thể để đảm bảo vốn đáp ứng yêu cầu cho hoạt động SXKD của Công ty; đảm bảo duy trì hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu không vượt quá quy định, sử dụng vốn tín dụng cho đầu tư một cách hiệu quả, linh hoạt, đảm bảo chi phí vốn theo đúng kế hoạch, rà soát lại các khoản đầu tư dài hạn để trích lập dự phòng một cách chính xác, đúng chế độ.

- Theo dõi, đôn đốc công tác thu hồi vốn, công nợ tồn đọng các công trình, dự án; không ngừng mở rộng quan hệ với các tổ chức tín dụng, ngân hàng,... để huy động vốn đảm bảo đầu tư cho hoạt động SXKD của Công ty.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động tài chính các đơn vị trực thuộc để không ngừng nâng cao trình độ quản lý cho đội ngũ cán bộ của Công ty và các đơn vị thành viên. Đánh giá đúng thực trạng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị thành viên, kịp thời giúp các đơn vị khắc phục tồn tại, hoàn thành mục tiêu, kế hoạch kinh doanh, nâng cao hiệu quả sản xuất; chú trọng kiểm soát rủi ro tài chính để kịp thời có biện pháp phòng ngừa, hạn chế rủi ro và điều chỉnh kế hoạch SXKD cho phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị.

- Tiếp tục quản lý, kiểm soát chặt chẽ chi phí hành chính, tiết giảm chi tiêu, đảm bảo hợp lý, tiết kiệm; tiết giảm từ 5% - 7% chi phí quản lý, giảm giá thành sản phẩm, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

4.7. Đối với công tác sắp xếp và đổi mới doanh nghiệp:

- Tiếp tục kiện toàn, bổ sung nhân sự, đảm bảo cơ cấu tổ chức bộ máy hợp lý cho các đơn vị trực thuộc; bổ sung, hoàn thiện cơ chế quản lý nhằm nâng cao năng lực quản lý, điều hành, vận hành một cách có hiệu quả đối với các Xí nghiệp trực thuộc và Công ty thành viên.

- Tiếp tục sắp xếp các Đội xây lắp còn lại theo mô hình mới đảm bảo tinh, gọn để thi công các công trình nhỏ lẻ ở vùng sâu, vùng xa,... nâng cao năng lực hoạt động SXKD cho các Công ty thành viên, đặc biệt là Công ty HUD405.

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp, định biên lại nhân sự các phòng, ban nghiệp vụ,... đảm bảo tinh, gọn, phù hợp với định hướng phát triển Công ty, đặc biệt là các Ban quản lý dự án, không để tình trạng dư thừa cán bộ.

* Đại hội biểu quyết thông qua báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2013 và triển khai nhiệm vụ kế hoạch năm 2014 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014, kết quả như sau:

- Đồng ý tán thành : 114/114 phiếu, sở hữu và đại diện 14.340.000/14.340.00 cổ phần, tỷ lệ đạt 100%.

- Không đồng ý : 0/114 phiếu, tỷ lệ đạt 0%.

- Ý kiến khác : 0/114 phiếu, tỷ lệ đạt 0%.

Như vậy, báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2013 và triển khai nhiệm vụ kế hoạch năm 2014 được Đại hội thông qua với tỷ lệ đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự Đại hội đồng ý tán thành.

II. Ông Lê Quang Hiệp, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty, báo cáo hoạt động quản lý, giám sát năm 2013 và phương hướng hoạt động năm 2014 của Hội đồng quản trị Công ty theo báo cáo số 64/BC-HĐQT ngày 26/3/2014 của Hội đồng quản trị Công ty, như sau:

1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2013.

Năm 2013, Hội đồng quản trị Công ty đã bám sát phương hướng, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên, chủ động lập phương án sản xuất kinh doanh, tổ chức thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra, cụ thể:

- Công ty đã triển khai tổ chức bộ máy quản lý phù hợp, phân công trách nhiệm cán bộ lãnh đạo quản lý cụ thể; mở rộng lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh theo mục tiêu quản lý gọn nhẹ, trách nhiệm rõ ràng, kinh doanh hiệu quả.

- Công ty tiếp tục triển khai công tác kinh doanh và thu hồi vốn các dự án Công ty đã thi công, như: dự án Khu dân cư khu phố 6 - Bim Sơn, dự án khu biệt thự tây đường Nguyễn Đức Cảnh - Bim Sơn,...

- Công ty đã tổ chức khởi công dự án khu chung cư cao tầng phường Phú Sơn (gồm 02 khối nhà 15 tầng, tổng mức đầu tư trên 171 tỷ đồng), dự án khu chung cư thu nhập thấp tại Lô C5 - phường Đông Vệ - TP. Thanh Hóa (gồm 02 khối nhà 11 tầng, tổng mức đầu tư 183 tỷ đồng); tiếp tục thực hiện công tác điều chỉnh quy hoạch 1/500 và phương án tổng thể điều chỉnh chia lô, sử dụng đất dự án Khu đô thị sinh thái hai bờ Sông Đơ để báo cáo thị xã Sầm Sơn và các ngành liên quan trình UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt và các điều kiện liên quan để chuẩn bị triển khai dự án khu chung cư số 49C Lê Quang Kim, Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh (gồm 3 khối nhà 21 tầng, tổng mức đầu tư 950 tỷ đồng) và đang chuẩn bị các điều kiện cần thiết để đấu thầu dự án Khu đô thị mới tại Khu đô thị Nam TP. Thanh Hoá (quy mô 70,8ha, tổng mức đầu tư hạ tầng 810 tỷ đồng). Công tác quản lý cũng như thực hiện dự án đầu tư đã được nâng lên rõ rệt, đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ, mang lại hiệu quả về kinh tế, xã hội; được nhân dân và chính quyền địa phương đánh giá cao và ngày càng khẳng định vị thế và thương hiệu HUD4 trên thị trường.

- Công tác kinh doanh và thu hồi vốn các dự án đảm bảo kế hoạch đề ra; công tác hạch toán kế toán từ Công ty xuống đến các đơn vị trực thuộc đều được nâng cao, thực hiện chặt chẽ, có nề nếp, đúng nguyên tắc, đúng quy định, được các đoàn kiểm tra, thanh tra của các cơ quan chức năng đánh giá cao. Đã tạo nguồn vốn thực hiện từng bước đề án mở rộng lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh: Đầu tư thiết bị cơ sở sản xuất bê tông đúc sẵn, nghiên cứu một số sản phẩm cấu kiện mới phục vụ thi công, KD, thiết lập quỹ phát triển khoa học công nghệ.

- Tuyển dụng, tiếp nhận 04 nhân viên quản lý nhà chung cư; tổ chức cho đi tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn và nghiệp vụ là 15 lượt người; bổ nhiệm 06 Giám đốc, Phó giám đốc Chi nhánh, Xí nghiệp; điều động phân công 11 Trưởng, phó phòng nghiệp vụ Công ty; công tác tổ chức, bổ nhiệm cán bộ được thực hiện chặt chẽ, đúng nguyên tắc, đúng quy trình, đảm bảo dân chủ, công khai, nhiều cán bộ, đảng viên được bồi dưỡng, đề bạt, bổ nhiệm ở các vị trí đều phát huy tốt năng lực.

- Xây dựng và triển khai có hiệu quả một số quy chế quản lý nội bộ, như: Quy chế phân cấp quản lý tổ chức, lao động, tiền lương; quy chế văn thư; Quy chế hoạt động công tác xây lắp theo định hướng mới.

- Hàng tháng, quý đều duy trì tốt chế độ họp định kỳ kiểm điểm đánh giá những nội dung Nghị quyết kỳ trước, bàn bạc thảo luận đề ra Nghị quyết kỳ tới.

- Khi có những vấn đề lớn, đột xuất cần xử lý, Hội đồng quản trị tổ chức các cuộc họp bất thường để kịp thời giải quyết.

- Duy trì và thực hiện có hiệu quả công tác quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2008.

- Chi trả tạm ứng cổ tức; thanh toán tiền lương, tiền thưởng cho cổ đông và người lao động kịp thời, chính xác và nghiêm túc.

*** Hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT Công ty.**

- Hội đồng quản trị Công ty luôn đoàn kết nhất trí cao, tập trung dân chủ trong lãnh đạo, chỉ đạo mọi mặt hoạt động SXKD, luôn bám sát các định hướng, nhiệm vụ, kế hoạch, mục tiêu, chiến lược của Đảng ủy, HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty; Nghị quyết của Đảng ủy và các mục tiêu kinh tế - xã hội đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty thông qua, đổi mới cách nghĩ, phát huy năng lực, có nhiều biện pháp hữu hiệu trong lãnh đạo, chỉ đạo.

- Từng thành viên trong Hội đồng quản trị Công ty đã nỗ lực phấn đấu hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được phân công, có đồng chí hoàn thành xuất sắc chức trách, nhiệm vụ được giao.

*** Về kết quả các cuộc họp của HĐQT và việc ban hành các Nghị quyết, quyết định của HĐQT trong năm 2013.**

Năm 2013 Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức 08 cuộc họp, ban hành 08 Nghị quyết và 15 Quyết định về lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

*** Về hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc Công ty và các phòng, ban, đơn vị trực thuộc, cán bộ quản lý.**

- Hội đồng quản trị chỉ đạo và giám sát chặt chẽ các hoạt động của Giám đốc Công ty, các phòng, ban, đơn vị trực thuộc và cán bộ quản lý Công ty, trong việc tuân thủ các quy định của pháp luật; Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, Quyết định, văn bản, các quy định, quy chế,... của HĐQT đã ban hành, nhằm đảm bảo tốt hoạt động SXKD của Công ty.

- Hội đồng quản trị thực hiện kiểm tra thường xuyên việc duy trì, áp dụng điều lệ, quy chế, quy định nội bộ đã ban hành,... để xây dựng hoặc sửa đổi, bổ sung kịp thời cho phù hợp với pháp luật và tình hình SXKD của Công ty.

Kết quả Giám sát cho thấy Giám đốc Công ty, các phòng, ban, đơn vị trực thuộc và cán bộ quản lý trong Công ty luôn chấp hành nghiêm và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết, Quyết định, Quy chế, Quy định, Điều lệ,... của Công ty ban hành và các quy định của pháp luật hiện hành.

2. Phương hướng hoạt động năm 2014

Để thực hiện thắng lợi toàn diện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014 theo Nghị quyết của Đảng bộ và Hội đồng thành viên Tổng công ty và Nghị quyết của Đảng ủy Công ty; Hội đồng quản trị Công ty định hướng một số nội dung hoạt động chính trong năm 2014, như sau:

- Tập trung tối đa nguồn lực, khắc phục các khó khăn, tháo gỡ các rào cản để triển khai và hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2014 theo các mục tiêu đề ra.

- Đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án, công trình đã triển khai; tập trung quyết liệt công tác kinh doanh, thu hồi vốn các dự án; thanh quyết toán, thu hồi vốn dứt điểm các công trình còn tồn đọng, đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Hoàn chỉnh các thủ tục chuẩn bị đầu tư và các điều kiện liên quan để tổ chức khởi công các dự án, công trình theo kế hoạch, như: dự án khu đô thị sinh thái hai bờ Sông Đơ và một số dự án, công trình khác đang hoàn chỉnh thủ tục.

- Hoàn thiện cơ chế pháp lý, quản lý, phương án kinh doanh đối với các doanh nghiệp trong Khu công nghiệp; tiếp tục đẩy mạnh công tác tiếp thị, kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư vào dự án Khu B - Khu công nghiệp Bim Sơn.

- Chuẩn bị tốt các điều kiện liên quan để tham gia đấu thầu các dự án theo kế hoạch và đấu thầu các công trình xây dựng nhằm đảm bảo việc làm, thu nhập cho CBCNV và người lao động trong toàn đơn vị.

- Rà soát, bổ sung, xây dựng, hoàn thiện toàn bộ các cơ sở pháp lý cần thiết để tổ chức, quản lý và điều hành hoạt động SXKD của Công ty; chú trọng kiểm soát rủi ro tài chính để kịp thời có biện pháp phòng ngừa, hạn chế, khắc phục và điều chỉnh kế hoạch SXKD cho phù hợp với tình hình thực tế.

3. Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội uỷ quyền cho uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các vấn đề phát sinh kể từ ngày Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 có hiệu lực đến thời điểm Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015, gồm:

2.1. Phê duyệt dự án đầu tư, tổng dự toán, quyết toán vốn đầu tư (hoặc các hồ sơ khác liên quan đến dự án).

2.2. Phê duyệt các hợp đồng kinh tế về mua, bán tài sản và hợp đồng vay, cho vay; chủ trương vay nợ nước ngoài (nếu có); phê duyệt phương án huy động vốn phục vụ sản xuất kinh doanh.

(Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, những vấn đề cần phải báo cáo cổ đông lớn (Tổng công ty) thì trước khi thực hiện Hội đồng quản trị Công ty có trách nhiệm phối hợp với người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại Công ty báo cáo và xin ý kiến thoả thuận của Tổng công ty; nếu được chấp thuận mới được thực hiện và có trách nhiệm báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015).

* Đại hội biểu quyết thông qua Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2013, phương hướng hoạt động năm 2014 của Hội đồng quản trị Công ty và các nội dung uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện phát sinh kể từ ngày Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 có hiệu lực đến thời điểm Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015, kết quả như sau:

- Đồng ý tán thành : 114/114 phiếu, sở hữu và đại diện 14.340.000/14.340.000 cổ phần, tỷ lệ đạt 100%.

- Không đồng ý : 0/114 phiếu, tỷ lệ đạt 0%.

- Ý kiến khác : 0/114 phiếu, tỷ lệ đạt 0%.

Như vậy, báo cáo hoạt động quản lý, giám sát năm 2013 và phương hướng hoạt động năm 2014 của Hội đồng quản trị Công ty và các nội dung uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện phát sinh kể từ ngày Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 có hiệu lực đến thời điểm Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 được Đại hội thông qua với tỷ lệ đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự Đại hội đồng ý tán thành.

III. Bà Nguyễn Thị Nhan - Kế toán trưởng Công ty, thừa uỷ quyền của Hội đồng quản trị Công ty, báo cáo kết quả một số chỉ tiêu tài chính năm 2013 đã được Công ty TNHH dịch vụ kiểm toán, kế toán và tư vấn thuế AAT thực hiện kiểm

toán theo báo cáo số 65/BC-HĐQT ngày 26/3/2014 của Hội đồng quản trị Công ty, như sau:

TT	Thực hiện	KH năm 2013 (điều chỉnh)	Thực hiện năm 2013	% TH/KH	(%) TH so với cùng kỳ
1	Tổng Doanh thu	325.970	305.051	94%	60%
	- Doanh thu XL	181.334	148.503	82%	68%
	Trong đó: + Công ty mẹ	169.970	137.644	81%	67%
	+ Công ty con	11.364	10.859	96%	86%
	- Doanh thu KD nhà & HT	115.000	124.131	108%	46%
	Trong đó: + Công ty mẹ	115.000	124.132	108%	43%
	+ Công ty con				
	- Doanh thu CCDV + thiết kế	8.818	6.720	76%	273%
	Trong đó: + Công ty mẹ	4.273	2.483	58%	205%
	+ Công ty con	4.545	4.237	93%	338%
	- Doanh thu vật liệu	20.818	25.697	123%	138%
	Trong đó: + Công ty mẹ	18.182	28.633	157%	290%
	+ Công ty con	2.636	-2.936	-111%	-33%
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	11.117	13.536	122%	34%
	Trong đó: + Công ty mẹ	10.617	11.108	105%	25%
	+ Công ty con	500	2.428		-45%
3	Tổng LN sau thuế	8.338	12.617	151%	43%
	Trong đó: + Công ty mẹ	7.963	11.069	139%	33%
	+ Công ty con	375	1.548		-33%
4	Mức trích khấu hao TSCĐ + CCDC	5.000	4.050	81%	58%
	Trong đó: + Công ty mẹ	3.000	2.214	74%	55%
	+ Công ty con	2.000	1.836	92%	63%
5	Tỷ suất LN sau thuế/vốn điều lệ	6%	8%	151%	43%
	Trong đó: + Công ty mẹ	5%	7%	139%	33%
6	Khả năng thanh toán nợ đến hạn	1,2	1,4	116%	86%
	Trong đó: + Công ty mẹ	1,3	1,5	112%	84%
	+ Công ty con	1,1	1,3	121%	87%
7	Vốn chủ sở hữu	247.200	240.013	97%	93%
8	Thuế phải nộp	30.000	22.859	76%	65%
	Trong đó: + Công ty mẹ	23.750	7.171	30%	22%
	+ Công ty con	6.250	15.688	251%	551%
9	Tổng số thuế đã nộp	23.000	33.027	144%	153%
	- Công ty mẹ	20.000	21.620	108%	106%
	- Công ty con	3.000	11.407	380%	1015%
10	Tổng quỹ lương	70.103	50.565	72%	81%
	- Công ty mẹ	42.062	24.782	59%	71%
	- Công ty con	28.041	25.783	92%	95%
11	Lao động bình quân cả năm	1.398	1.003	71,75%	33,43%
	Trong đó: + Công ty mẹ	734	432	58,86%	21,6%

	+ Công ty con	664	571	85,99%	57,1%
12	Thu nhập BQ người/tháng	4,18	4,2	100,48%	100%
	Trong đó: + Công ty mẹ	4,775	4,78	100,1%	98,76%
	+ Công ty con	3,52	3,76	106,82%	105,62%

* Đại hội biểu quyết thông qua báo cáo , kết quả như sau:

- Đồng ý tán thành : 114/114 phiếu, sở hữu và đại diện 14.340.000/14.340.00 cổ phần, tỷ lệ đạt 100%.

- Không đồng ý : 0/114 phiếu, tỷ lệ đạt 0%.

- Ý kiến khác : 0/114 phiếu, tỷ lệ đạt 0%.

Như vậy, báo cáo kết quả kiểm toán báo cáo tài chính năm 2013 được Đại hội thông qua với tỷ lệ đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự Đại hội đồng ý tán thành.

IV. Bà Hà Thị Hạnh - Trưởng ban kiểm soát Công ty, báo cáo hoạt động năm 2013 và phương hướng nhiệm vụ năm 2014 của Ban kiểm soát Công ty theo báo cáo số 66/BC- HUD4 ngày 26/3/2014 của Ban kiểm soát Công ty.

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản:

Các chỉ tiêu	Thực hiện 2012	Kế hoạch 2013	Thực hiện 2013	Tỷ lệ% TH/KH	Tỷ lệ% 2013/2012
Vốn điều lệ	150.000	150.000	150.000	100%	100%
Giá trị đầu tư	300.000	120.000	120.000	100%	40%
Giá trị SXKD	680.000	420.000	420.736	100%	62%
Tổng doanh thu	507.616	325.970	305.051	94%	60%
Trong đó:					
- Doanh thu xây lắp	217.704	181.334	148.503	82%	68%
- Doanh thu KD BĐS	268.768	115.000	124.132	108%	46%
- Doanh thu KD và SXVLXD	18.682	20.818	25.697	123%	138%
- Doanh thu dịch vụ	2.462	8.818	6.720	76%	273%
Tổng lợi nhuận sau thuế	29.282	8.338	12.617	151%	43%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.959		820		42%
Tỷ suất LN sau thuế/ Nguồn vốn CSH	11,4%	3,47%	5,26%	151%	46%
Tổng nộp thuế và các khoản với NSNN	21,751	23.000	33.027	141%	149%

* Đại hội biểu quyết thông qua báo cáo hoạt động năm 2013 và phương hướng nhiệm vụ năm 2014 của Ban kiểm soát Công ty, kết quả như sau:

- Đồng ý tán thành : 114/114 phiếu, sở hữu và đại diện 14.340.000/14.340.00 cổ phần, tỷ lệ đạt 100%.

- Không đồng ý : 0/114 phiếu, tỷ lệ đạt 0%.

- Ý kiến khác : 0/114 phiếu, tỷ lệ đạt 0%.

Như vậy, báo cáo hoạt động năm 2013 và phương hướng nhiệm vụ năm 2014 của Ban kiểm soát Công ty được Đại hội thông qua với tỷ lệ đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự Đại hội đồng ý tán thành.

V. Ông Lê Quang Hiệp - Chủ tịch HĐQT Công ty, thông qua Tờ trình số 67/TTr-HĐQT ngày 26/3/2014 của Hội đồng quản trị về việc xin phê duyệt mức chi trả cổ tức và phương án phân phối lợi nhuận năm 2013, như sau:

1. Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2013 (Công ty mẹ) là: 11.051.421.297 đồng (*Mười một tỷ, năm một triệu, bốn trăm hai một nghìn, hai trăm chín bảy đồng*).

2. Chi trả cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2013:

2.1. Chi thù lao HĐQT, BKS	:	32.400.000 đồng.
2.2. Chi cổ tức 6%/năm/vốn điều lệ là	:	9.000.000.000 đồng.
2.3. Lợi nhuận còn lại:	:	2.019.021.297 đồng.
- Trích Quỹ dự phòng tài chính (7%)	:	773.599.491 đồng.
- Trích Quỹ phúc lợi (7%)	:	773.599.491 đồng.
- Trích Quỹ đầu tư phát triển (4,6%)	:	471.822.315 đồng.

3. Trường hợp lợi nhuận sau thuế năm 2013 của Công ty thay đổi khi kiểm tra quyết toán của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, thì số liệu tăng (giảm) sẽ được điều chỉnh vào số dư đầu kỳ của năm tài chính 2014 và sẽ được thuyết minh vào báo cáo tài chính năm 2014.

* Đại hội biểu quyết thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc xin phê duyệt mức chi trả cổ tức và phương án phân phối lợi nhuận năm 2013, kết quả như sau:

- Đồng ý tán thành : 114/114 phiếu, sở hữu và đại diện 14.340.000/14.340.000 cổ phần, tỷ lệ đạt 100%.

- Không đồng ý : 0/114 phiếu, tỷ lệ đạt 0%.

- Ý kiến khác : 0/114 phiếu, tỷ lệ đạt 0%.

Như vậy, Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc xin phê duyệt mức chi trả cổ tức và phương án phân phối lợi nhuận năm 2013 được Đại hội thông qua với tỷ lệ đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự Đại hội đồng ý tán thành.

VI. Ông Lê Quang Hiệp, Chủ tịch HĐQT Công ty thông qua Đại hội Tờ trình số 68/TTr-HUD4 ngày 26/3/2014 của Hội đồng quản trị về dự kiến mức chi thù lao của HĐQT, BKS Công ty năm 2013; kế hoạch chi trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty năm 2014, nội dung như sau:

1. Mức chi thù lao đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty năm 2013:

1.1. Đối với thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát chuyên trách gồm ông Lê Quang Hiệp, ông Đồng Phạm Bình, ông Hà Danh Quế, ông Lê Đỗ Thắng, bà Phạm Thị Hoan, bà Hà Thị Hạnh, bà Nguyễn Thị Hoa là những người trực tiếp tham gia quản lý, điều hành tại Công ty do đó Công ty đã thực hiện chi

trả tiền lương hàng tháng và các quyền lợi khác theo quy định chung của Công ty nên không chi trả thù lao.

1.2. Đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát kiêm nhiệm gồm ông Đoàn Văn Thanh, ông Nguyễn Quang Tiến, ông Nguyễn Trung Thanh, ông Lăng Khắc Cường, đề nghị mức chi thù lao là 80% mức kế hoạch theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2013, số tiền cụ thể như sau:

Stt	Họ và tên	Chức danh HĐQT, Ban kiểm soát kiêm nhiệm	Thời gian tham gia HĐQT, BKS kiêm nhiệm trong năm	Số tiền (Việt Nam đồng)	Ghi chú
1	Đoàn Văn Thanh	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm	12 tháng	19.200.000	
2	Nguyễn Quang Tiến	Thành viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm	3 tháng	3.600.000	
3	Nguyễn Trung Thanh	Thành viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm	3 tháng	3.600.000	
4	Lăng Khắc Cường	Thành viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm	5 tháng	6.000.000	
Tổng cộng				32.400.000	

2. Kế hoạch chi trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2014.

1. Đối với thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát chuyên trách:

Đối với thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty chuyên trách là những người trực tiếp tham gia quản lý điều hành tại Công ty, được Công ty chi trả tiền lương hàng tháng và các quyền lợi khác theo quy định chung của Công ty. Do đó đề nghị không chi trả thù lao.

2. Đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát kiêm nhiệm:

Đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty hoạt động kiêm nhiệm, đề nghị không chi trả tiền lương, mà chỉ trả thù lao, như sau:

- + Chủ tịch HĐQT : 4.000.000đồng/tháng (tức 48.000.000 đồng/năm)
- + Phó chủ tịch HĐQT : 2.500.000đồng/tháng (tức 30.000.000 đồng/năm)
- + Thành viên HĐQT : 2.000.000đồng/tháng (tức 24.000.000 đồng/năm)
- + Trưởng Ban kiểm soát : 2.000.000đồng/tháng (tức 24.000.000 đồng/năm)

+ Thành viên BKS : 1.500.000đồng/tháng (tức 18.000.000 đồng/năm)

- Tiền thù lao được chi trả 06 tháng/lần. Đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát là Cán bộ của Tổng công ty Đầu tư phát triển nhà và Đô thị, số tiền trên được chuyển về Tổng công ty để Tổng công ty chi trả theo quy định của Tổng công ty.

- Căn cứ kết quả hoàn thành nhiệm vụ của HĐQT, BKS Công ty trong năm, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 sẽ quyết định mức thù lao được hưởng theo tỷ lệ tương ứng, nhưng không vượt quá kế hoạch trên.

- Mức thù lao chi trả trên là trước thuế, cá nhân chịu trách nhiệm khai báo và nộp thuế thu nhập cá nhân theo quy định của pháp luật.

* Đại hội biểu quyết thông qua Tờ trình về mức chi thù lao của HĐQT, BKS Công ty năm 2013; kế hoạch chi trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty năm 2014, kết quả như sau:

- Đồng ý tán thành : 114/114 phiếu, sở hữu và đại diện 14.340.000/14.340.00 cổ phần, tỷ lệ đạt 100%.

- Không đồng ý : 0/114 phiếu, tỷ lệ đạt 0%.

- Ý kiến khác : 0/114 phiếu, tỷ lệ đạt 0%.

Như vậy, Tờ trình về dự kiến mức chi thù lao của HĐQT, BKS Công ty năm 2013; kế hoạch chi trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty năm 2014 được Đại hội thông qua với tỷ lệ đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự Đại hội đồng ý tán thành.

VII. Ông Lê Quang Hiệp, Chủ tịch HĐQT Công ty thông qua Đại hội Tờ trình số 69/TTr-HUD4 ngày 26/3/2014 của Hội đồng quản trị về xin phê duyệt phương án đầu tư dự án, cụ thể như sau:

- Tên dự án: Dự án Khu chung cư thu nhập thấp tại Lô C5, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa

- Địa điểm : Thành phố Thanh Hoá.

- Qui mô dự án:

+ Tổng diện tích khu đất : 0,55 ha.

+ Số lượng căn hộ : 400 căn

- Tầng cao : 11 tầng (02 khối).

- Diện tích xây dựng chung cư : 2.750 m².

- Diện tích sàn xây dựng : 30.250 m².

- Diện tích sàn kinh doanh : 22.798 m².

- Tổng mức đầu tư sau khi được hỗ trợ: 182.778.968.000 đồng.

- Tổng mức đầu tư chưa có hỗ trợ : 190.357.468.000 đồng.

- Tiến độ thực hiện dự án : 17 tháng kể từ ngày khởi công.

* Đại hội biểu quyết thông qua Tờ trình xin phê duyệt phương án đầu tư dự án, kết quả như sau:

- Đồng ý tán thành : 114/114 phiếu, sở hữu và đại diện 14.340.000/14.340.00 cổ phần, tỷ lệ đạt 100%.

- Không đồng ý : 0/114 phiếu, tỷ lệ đạt 0%.

- Ý kiến khác : 0/114 phiếu, tỷ lệ đạt 0%.

Như vậy, Tờ trình xin phê duyệt phương án đầu tư dự án được Đại hội thông qua với tỷ lệ đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự Đại hội đồng ý tán thành.

VIII. Ông Lê Quang Hiệp, Chủ tịch HĐQT Công ty thông qua Tờ trình số 70/TTr-HUD4 ngày 26/3/2014 của Hội đồng quản trị Công ty về kế hoạch tài chính năm 2014.

Một số chỉ tiêu như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2014
1	Tổng số vốn Nhà nước	Tr đồng	76.500
2	Tổng mức đầu tư	Tr đồng	130.000
3	Tổng giá trị sản lượng	Tr đồng	430.000
	<i>Trong đó:</i> + Công ty mẹ	Tr đồng	412.540
	+ Công ty con	Tr đồng	17.460
4	Tổng doanh thu	Tr đồng	345.000
	- Doanh thu xây lắp	Tr đồng	208.000
	<i>Trong đó:</i> + Công ty mẹ	Tr đồng	206.900
	+ Công ty con	Tr đồng	1.100
	- Doanh thu KD nhà và hạ tầng	Tr đồng	100.000
	<i>Trong đó:</i> + Công ty mẹ	Tr đồng	100.000
	+ Công ty con	Tr đồng	
	- Doanh thu vật liệu	Tr đồng	30.000
	<i>Trong đó:</i> + Công ty mẹ	Tr đồng	20.000
	+ Công ty con	Tr đồng	10.000
	- Doanh thu cung cấp dịch vụ	Tr đồng	2.455
	<i>Trong đó:</i> + Công ty mẹ	Tr đồng	2.455
	+ Công ty con	Tr đồng	
	- Doanh thu tư vấn thiết kế	Tr đồng	4.545
<i>Trong đó:</i> + Công ty mẹ	Tr đồng		
+ Công ty con	Tr đồng	4.545	
5	Lợi nhuận thực hiện trước thuế TNDN	Tr đồng	11.800
	<i>Trong đó:</i> + Công ty mẹ	Tr đồng	11.300
	+ Công ty con	Tr đồng	500
6	Lợi nhuận thực hiện sau thuế TNDN	Tr đồng	10.658
	<i>Trong đó:</i> + Công ty mẹ	Tr đồng	10.283
	+ Công ty con	Tr đồng	375
7	Tỷ suất LNTT/Vốn điều lệ	Tr đồng	7,87%
	<i>Trong đó:</i> + Công ty mẹ	Tr đồng	7,53%

8	Vốn chủ sở hữu	Tr đồng	239.748
9	Mức trích KHTSCĐ, TBTC	Tr đồng	4.000
	<i>Trong đó:</i> + Công ty mẹ	Tr đồng	2.500
	+ Công ty con	Tr đồng	1.500
10	Lao động bình quân cả năm	Người	1.003
	<i>Trong đó:</i> + Công ty mẹ	Người	432
	+ Công ty con	Người	571
11	Thu nhập BQ/người/tháng	Tr đồng	4,2
	<i>Trong đó:</i> + Công ty mẹ	Tr đồng	4,78
	+ Công ty con	Tr đồng	3,76
12	Tổng quỹ lương	Tr đồng	55.622
	<i>Trong đó:</i> + Công ty mẹ	Tr đồng	27.260
	+ Công ty con	Tr đồng	28.361
13	Thuế phải nộp	Tr đồng	20.000
	<i>Trong đó:</i> + Công ty mẹ	Tr đồng	11.000
	+ Công ty con	Tr đồng	9.000
14	Tổng thuế đã nộp NS	Tr đồng	20.000
	<i>Trong đó:</i> + Công ty mẹ	Tr đồng	11.000
	+ Công ty con	Tr đồng	9.000
15	Tổng nhu cầu vốn	Tr đồng	430.000
	<i>Trong đó:</i> + Hoạt động xây lắp	Tr đồng	259.050
	+ KD Vật liệu	Tr đồng	33.000
	+ KD nhà và hạ tầng	Tr đồng	130.000
	+ KD Dịch vụ	Tr đồng	2.700
	+ Tư vấn thiết kế	Tr đồng	5.250
	Trong đó: Vốn vay ngân hàng + khác	Tr đồng	301.000

* Đại hội biểu quyết thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị Công ty về việc xin phê duyệt kế hoạch tài chính năm 2014, kết quả như sau:

- Đồng ý tán thành : 114/114 phiếu, sở hữu và đại diện 14.340.000/14.340.00 cổ phần, tỷ lệ đạt 100%.

- Không đồng ý : 0/114 phiếu, tỷ lệ đạt 0%.

- Ý kiến khác : 0/114 phiếu, tỷ lệ đạt 0%.

Như vậy, Tờ trình của Hội đồng quản trị Công ty về việc xin phê duyệt kế hoạch tài chính năm 2014 của Công ty được Đại hội thông qua với tỷ lệ đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự Đại hội đồng ý tán thành.

IX. Ông Lê Quang Hiệp, Chủ tịch HĐQT Công ty thông qua Tờ trình số 71/TTr-HUD4 ngày 26/3/2014 của Hội đồng quản trị Công ty về việc xin phê duyệt lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014.

- Tên đơn vị lựa chọn: Công ty TNHH dịch vụ kiểm toán, kế toán và tư vấn thuế AAT (UBCK Nhà nước chấp thuận được kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết, tổ chức kinh doanh chứng khoán năm 2014 theo Quyết

định số 916/QĐ-UBCK ngày 27/12/2013 của Chủ tịch Ủy ban chứng khoán nhà nước).

- Đại hội biểu quyết thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị Công ty về việc xin phê duyệt đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2013, kết quả như sau:

- Đồng ý tán thành : 114/114 phiếu, sở hữu và đại diện 14.340.000/14.340.00 cổ phần, tỷ lệ đạt 100%.

- Không đồng ý : 0/114 phiếu, tỷ lệ đạt 0%.

- Ý kiến khác : 0/114 phiếu, tỷ lệ đạt 0%.

Như vậy, Tờ trình của Hội đồng quản trị Công ty về việc xin phê duyệt đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty được Đại hội thông qua với tỷ lệ đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự Đại hội đồng ý tán thành.

X. Ông Lê Quang Hiệp, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty thông qua Đại hội Tờ trình số 114/TTr-HUD4 ngày 15/5/2014 của Hội đồng quản trị Công ty về việc xin quyết nghị cho thành viên HĐQT Công ty thôi tham gia HĐQT và thôi giữ chức Giám đốc Công ty để nghỉ chế độ và bầu bổ sung thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ II (2010-2015) nội dung như sau:

1. Đại hội biểu quyết thông qua việc ông Hà Danh Quế, UVHĐQT, Giám đốc Công ty, đại diện theo pháp luật của Công ty, thôi tham gia HĐQT và thôi giữ chức Giám đốc Công ty để nghỉ chế độ vì lý do sức khỏe, kết quả như sau:

- Đồng ý tán thành : 114/114 phiếu, sở hữu và đại diện 14.340.000/14.340.00 cổ phần, tỷ lệ đạt 100%.

- Không đồng ý : 0/114 phiếu, tỷ lệ đạt 0%.

- Ý kiến khác : 0/114 phiếu, tỷ lệ đạt 0%.

2. Đại hội thống nhất thông qua danh sách bầu cử bổ sung ủy viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ II (2010 - 2015), gồm 01 thành viên:

Ông Nguyễn Việt Hùng, sinh năm 1979, kỹ sư xây dựng, Phó Giám đốc Công ty CP Đầu tư và Xây dựng HUD4.

3. Đại hội thông qua danh sách Ban bầu cử, gồm: 03 thành viên.

- Ông Lê Đỗ Thắng, UVHĐQT, Phó Giám đốc Công ty, Trưởng ban.

- Bà Hà Thị Hạnh, Trưởng ban kiểm soát Công ty, ban viên.

- Ông Hoàng Quốc Đạt, Phó phòng Phụ trách phòng KHKT, thư ký.

4. Ban bầu cử tiến hành công bố Thẻ lệ bầu cử, phát phiếu bầu cử, thu phiếu bầu cử và kiểm phiếu bầu cử bổ sung ủy viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ II (2010 - 2015), nội dung như sau:

a. Tình hình phiếu bầu:

- Tổng số phiếu phát ra: 114 phiếu, sở hữu và đại diện 14.340 cổ phần/114 cổ đông có mặt dự đại hội/ tổng số 466 cổ đông triệu tập đại hội, sở hữu 15.000.000 cổ phần.

- Tổng số phiếu thu vào: 114 phiếu, sở hữu và đại diện 14.340.000 cổ phần/114 cổ đông có mặt dự đại hội/ tổng số 466 cổ đông triệu tập đại hội, sở hữu 15.000.000 cổ phần.

- Số phiếu hợp lệ: 114 phiếu, sở hữu và đại diện 14.340.000 cổ phần/ 114 cổ đông có mặt dự đại hội/tổng số 466 cổ đông triệu tập đại hội, sở hữu 15.000.000 cổ phần.

- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu.

b. Kết quả kiểm phiếu.

Ông Nguyễn Việt Hùng, đạt 114/114 phiếu bầu, tương ứng 14.340.000/14.340.000 cổ phần (= 100%).

c. Căn cứ kết quả bầu cử trên, ông **Nguyễn Việt Hùng** trúng cử vào HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư và xây dựng HUD4 nhiệm kỳ II (2010 - 2015).

XI. Ý kiến phát biểu của cổ đông dự đại hội.

Đồng chí Lữ Minh, cổ đông chiếm 1,2 % vốn điều lệ có ý kiến về công tác đầu tư dự án của Công ty trong thời gian qua, cụ thể là dự án 49C Lê Quang Kim, TPHCM hiện đang trong quá trình chuẩn bị triển khai thực hiện. Đồng chí Lữ Minh cũng đề xuất Công ty tập trung thu hồi công nợ và giải quyết công nợ tồn đọng của các Đội xây lắp trực thuộc Công ty.

XII. Ý kiến phát biểu của Lãnh đạo Tổng công ty.

Đồng chí Nguyễn Đức Hùng, Phó Bí thư Đảng ủy, Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Tổng công ty đầu tư phát triển nhà và đô thị đã chúc mừng các thành quả HUD4 đã đạt được trong năm 2013, một năm được xác định là đặc biệt khó khăn đối với các doanh nghiệp SXKD, đặc biệt là các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây dựng và bất động sản. Những thành quả ấy cho thấy sự sáng suốt trong chỉ đạo, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc Công ty, sự cố gắng, đoàn kết của toàn thể CBCNV và sự ủng hộ của toàn thể cổ đông Công ty. Tổng giám đốc cũng nhấn mạnh, HUD4 là đơn vị hoạt động đa dạng theo mô hình thu nhỏ của Tổng Công ty trên tất cả các lĩnh vực xây dựng, bất động sản, vật liệu xây dựng, dịch vụ đô thị... Để khắc phục, vượt qua khó khăn, phát triển vững chắc trong thời gian tới, Tổng giám đốc đề nghị Công ty thực hiện tốt giải pháp tái cơ cấu, kiện toàn bộ máy tổ chức, nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, thực hành tiết kiệm, đồng thời tích cực nghiên cứu đầu tư các dự án có khả năng thu hồi vốn nhanh, nghiên cứu các công trình xây lắp mà chủ đầu tư có khả năng tài chính tốt, phát huy thế mạnh tổng hợp của Công ty trên tất cả các lĩnh vực SXKD..

XIII. Phát biểu tiếp thu ý kiến của Lãnh đạo Công ty.

Thay mặt Hội đồng quản trị Công ty, đồng chí Đồng Phạm Bình, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty tiếp thu toàn bộ ý kiến của đồng chí Tổng giám đốc Tổng công ty và khẳng định, mặc dù tình hình kinh tế trong năm 2014 xác định còn nhiều khó khăn, nhưng bằng mọi biện pháp nỗ lực, Công ty sẽ cố gắng phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu SXKD đề ra bằng các biện pháp tích cực như: Tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện có hiệu quả của công tác đầu tư; xây dựng kế hoạch tài chính sát đúng tình hình thực tế và tiếp tục thực hiện tốt việc tiết giảm chi phí quản lý; nghiên cứu ứng dụng khoa học kỹ thuật để giảm chi phí giá thành, nâng cao hiệu quả SXKD; Chú trọng công tác dịch vụ sau bán hàng nhằm nâng cao uy tín thương hiệu Công ty.

XIV. Ông Nguyễn Xuân Lâm, thư ký Đại hội thông qua dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 của Công ty Cổ phần Đầu tư và xây dựng HUD4.

* Đại hội biểu quyết thông qua dự thảo Nghị quyết Đại hội, kết quả như sau:

- Đồng ý tán thành : 114/114 phiếu, sở hữu và đại diện 14.340.000/14.340.00 cổ phần, tỷ lệ đạt 100%.

- Không đồng ý : 0/114 phiếu, tỷ lệ đạt 0%.

- Ý kiến khác : 0/114 phiếu, tỷ lệ đạt 0%.

Như vậy, Đại hội thống nhất thông qua Nghị quyết Đại hội với 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự Đại hội đồng ý tán thành và giao cho Hội đồng quản trị Công ty tổ chức triển khai thực hiện.

Đại hội bế mạc hồi 17 h 30 phút ngày 19 tháng 5 năm 2014./.

T/M BAN THƯ KÝ



Hà Thị Hạnh

T/M ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI



Lê Quang Hiệp